TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ NGHĨA LỘ** **TỈNH YÊN BÁI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:17/QĐ-TA	*N, ngày 26 tháng 01 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGHĨA LỘ, TỈNH YÊN BÁI

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Bà Hoàng Thị Phú

2. Thư ký phiên họp: Bà Lê Thúy Ngân

Ngày 26/01/2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số:19/QĐ-TA ngày 20/01/2022 đối với:

Họ và tên: **Hà Văn V**, sinh ngày 26/11/1998

Số CMND: 061109296;Cấp ngày .....;nơi cấp: Công an tỉnh Yên Bái.

Dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 9/12

Nguyên quán: Thị xã N, tỉnh Yên Bái.

ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn N, xã N, thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái.

Nghề nghiệp: Không

Tiền án: Không

Tiền sự: Có 01 tiền sự, ngày 11/11/2020 Chủ tịch UBND xã N ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã 03 tháng, ngày 11/02/2021 chấp hành xong.

Con ông Hà T và bà Hà Thị C.

"Vắng mặt tại phiên họp"

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Hà Văn Tuấn - Phó trưởng Phòng Lao động Thương binh & Xã hội thị xã Nghĩa Lộ.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ: Bà Hà Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Hà Văn V sử dụng trái phép chất ma túy từ năm 2019, ngày 11/11/2020 bị Chủ tịch UBND xã N, thị xã N ra quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã thời gian 03 tháng, ngày 11/02/2021 đã chấp hành xong; ngày 02/01/2022 Công an xã N phối hợp với Trạm y tế xã N xét nghiệm chất ma túy đối với V cho kết quả dương tính với ma túy. Ngày 02/01/2022 Công an xã N ra thông báo về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với V.

Tại bản tường trình và biên bản ghi lời khai cùng ngày 02/01/2022 Hà Văn V thừa nhận có sử dụng ma túy, lần gần đây nhất vào ngày 02/01/2022, loại Heroine, bằng hình thức hít vào cơ thể.

Tại phiên họp,

* Đại diện Phòng Lao động -Thương binh và Xã hội thị xã N đề nghị đối với người bị đề nghị vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời gian từ 12 tháng đến 18 tháng.

* Kiểm sát viên có ý kiến: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đối với Hà Văn V đảm bảo đúng quy định của pháp luật, đề nghị thời gian đưa đi cai nghiện theo ý kiến của Đại diện phòng LĐTB & XH thị xã N.

XÉT THẤY:

Tòa án nhân dân thị xã N đã tiến hành tống đạt Thông báo về việc thụ lý hồ sơ và Quyết định mở phiên họp cho Hà Văn V hợp lệ, nhưng tại phiên họp V vắng mặt không có lý do. Căn cứ khoản 2 Điều 19 Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH 13 ngày 20/01/2014, Tòa án tiến hành phiên họp theo thủ tục chung.

Các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với V đã bảo đảm tính hợp pháp và đầy đủ, theo quy định tại Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ.

Hà Văn V có nơi cư trú ổn định, sử dụng trái phép chất ma túy từ năm 2019, bản thân V nhận thức rõ hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, có những tác động xấu đến bản thân, gia đình và xã hội. Mặc dù đã được tạo điều kiện để cai nghiện tự nguyện tại gia đình nhưng vì thiếu tôn trọng pháp luật, không quyết tâm nên đến nay V vẫn tiếp tục sử dụng chất ma túy là đã vi phạm khoản 5 Điều 5 của Luật phòng chống ma túy. Do đó, cần phải áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại Điều 95 Luật xử lý vi phạm hành chính và Điều 2 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

Về nhân thân: Hà Văn V là người sử dụng trái phép chất ma túy từ năm 2019; đã bị tập trung cai nghiện bắt buộc nhưng không tiến bộ và không có ý thức tự rèn luyện để từ bỏ ma túy, vẫn cố ý sử dụng trái phép chất ma túy nên nhận xét, đánh giá là người có nhân thân xấu.

Tuy nhiên, trong quá trình thu thập chứng cứ để lập hồ sơ V đã thành khẩn khai báo. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính cần xem xét áp dụng đối với người bị đề nghị.

Với tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm; tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hành chính tự nguyện khai báo và nhân thân như trên, xét thấy việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian nhất định là cần thiết, đồng thời tạo điều kiện cho V cai nghiện hiệu quả, trở thành công dân có ích cho xã hội.

- Ý kiến của Đại diện Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội thị xã N đối với người bị đề nghị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời gian từ 18 tháng đến 24 tháng là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 95 của Luật xử lý vi phạm hành chính nên được chấp nhận.

- Ý kiến của Kiểm sát viên nhất trí đề nghị thời gian đưa đi cai nghiện theo ý kiến của Đại diện phòng LĐTB& XH thị xã N, là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 95 của Luật Xử lý vi phạm hành chính nên cần được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

- Căn cứ các Điều 95, 96, 105, 110 và khoản 2 Điều 9 của Luật xử lý vi phạm hành chính;

- Căn cứ khoản 2 Điều 19, Điều 22 và Điều 31 của Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Toà án nhân dân;

- Áp dụng Điều 54 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

- Áp dụng Nghị quyết số 04/2015/NQ-HĐTP ngày 24/12/2015 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Hà Văn V.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là **01** *(một)* năm, kể từ ngày Hà Văn V bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Địa chỉ chấp hành quyết định: Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Yên Bái: Tổ A, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Yên Bái.

3. Hà Văn V có quyền khiếu nại quyết định này trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được quyết định. Phòng LĐ-TBXH thị xã N có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân thị xã N có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Phòng Lao động -Thương binh và Xã hội thị xã N phối hợp với Công an thị xã N thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:
- Người bị đề nghị;
- TAND tỉnh Yên Bái;
- Trưởng Công an thị xã Nghĩa Lộ;
- Cơ sở Cai nghiện ma túy tỉnh Yên Bái;
- Trưởng phòng LĐ-TBXH thị xã Nghĩa Lộ;
- VKSND thị xã Nghĩa Lộ;
- Phòng Tư pháp thị xã Nghĩa Lộ;
- UBND xã N
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đã ký

Hoàng Thị Phú